

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số **44** /2018/TT-BQP

Hà Nội, ngày **24** tháng 3 năm 2018

| | |
|----------------------------------|----------------------------------|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ | |
| ĐẾN | Giờ: C |
| | Ngày: 06/4/18 |

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BQP ngày 03

tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11

CÔNG VĂN BẢN

năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền

Giờ**C** Ngày**04/18**.....

Kính chuyển:**TT**.....

Căn cứ Luật Biên giới quốc gia ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Hải quan ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Nghị định số 01/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết phạm vi địa bàn hoạt động hải quan; trách nhiệm phối hợp trong phòng chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới;

Căn cứ Nghị định số 164/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 12/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết phạm vi địa bàn hoạt động hải quan; trách nhiệm phối hợp trong phòng chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới;

Theo đề nghị của Tư lệnh Bộ đội Biên phòng,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BQP ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BQP ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền

1. Các Điểm a, b, Khoản 2 Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Công tác phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Bộ đội Biên phòng tại cửa khẩu, lối mở biên giới

a) Đối với hàng hóa xuất khẩu: Tại Ba-ri-e kiểm soát số 1, Bộ đội Biên phòng cửa khẩu tiến hành kiểm tra giấy tờ của người, phương tiện vận chuyển hàng hóa đã được làm thủ tục xuất cảnh, nếu phát hiện hàng hóa xuất khẩu có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì phối hợp với cơ quan Hải quan cửa khẩu tiến hành kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Đối với hàng hóa nhập khẩu:

Tại Ba-ri-e số 1, Bộ đội Biên phòng cửa khẩu tiến hành kiểm tra giấy tờ của người, phương tiện vận chuyển hàng hóa có đủ điều kiện vào lãnh thổ Việt Nam thì hướng dẫn người điều khiển phương tiện đưa phương tiện vào vị trí để cơ quan Hải quan cửa khẩu tiến hành làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa theo quy định.

Tại Ba-ri-e số 2, Bộ đội Biên phòng cửa khẩu tiến hành kiểm tra giấy tờ nhập cảnh của người, phương tiện vận chuyển hàng hóa sau khi làm xong các thủ tục nhập cảnh vào Việt Nam, nếu phát hiện hàng hóa nhập khẩu có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì phối hợp với cơ quan Hải quan cửa khẩu tiến hành kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật”.

2. Điểm b, Khoản 3 Điều 15 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Trên cơ sở ý kiến của các sở, ngành quy định tại Điểm a. Khoản này, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định”.

3. Khoản 2, Điều 16 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Thay đổi thời gian làm việc tại cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đất liền

a) Ủy ban nhân dân tỉnh có cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đất liền xin ý kiến Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính để thống nhất về việc thay đổi thời gian làm việc tại cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đất liền;

b) Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh có cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đất liền trao đổi, thống nhất với chính quyền cấp tỉnh nước tiếp giáp có chung đường biên giới về việc thay đổi thời gian làm việc tại cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đất liền;

c) Căn cứ kết quả trao đổi, thống nhất với chính quyền cấp tỉnh nước tiếp giáp có chung đường biên giới về việc thay đổi thời gian làm việc tại cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đất liền, Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo cho Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính, đồng thời chỉ đạo Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Cục Hải quan, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý cửa khẩu và Ủy ban nhân dân cấp huyện có cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đất liền thực hiện”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Thông tư này

Nơi nhận:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- BTTM, các tổng cục;
- Các, cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng;
- Công thông tin điện tử Bộ Quốc phòng;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Văn phòng BQP (VPC, THBĐ, ĐN);
- Lưu: VT, NCTH, M19Q



Thượng tướng Phan Văn Giang